

Bản án số: 342/2020/HS-PT

Ngày 01/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Bình;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Vũ Đông;

Ông Nguyễn Xuân Hùng.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Ly, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Ngọc Vỹ, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 110/2020/TLPT-HS ngày 21 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Thị N (tức L), do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 415/2019/HSST ngày 17 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố H.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Nguyễn Thị N (tức L), sinh năm 1977; nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố Hạ 9, phường T, quận B, thành phố H; chỗ ở: Tổ dân phố số 15, phường T, quận B, thành phố H; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Viết H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ; có chồng là Nguyễn Tự T (đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án: Ngày 15/4/2016, Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố H xử 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (ra trại ngày 01/8/2017); bị bắt tạm giam từ ngày 19/6/2019; hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H; có mặt.

**** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị N:*** Luật sư Nguyễn Văn Đ - Văn phòng luật sư H, Đoàn luật sư thành phố H, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Đăng T, Kim Thùy L không kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 45 phút ngày 19/6/2019, tại Cụm 3, xã S, huyện P, thành phố H, Công an huyện P phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đăng T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại móc treo đồ bên trái xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen tím, BKS 19H1-010.95 của T: 01 túi nilon màu đỏ, bên trong chứa 01 túi nilon màu trắng trong (kích thước khoảng 3x5cm), bên trong có 02 túi nilon chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon chứa 1,5 viên nén màu hồng, Nguyễn Đăng T khai là ma túy T mua của một người phụ nữ tên N (tên thường gọi là L) nhà ở phường T, quận B, thành phố H. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của Nguyễn Đăng T 01 điện thoại Nokia N1280 màu đỏ đen, bên trong lắp sim số 0396794737 và 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen tím, BKS 19H1-010.95.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P triệu tập Nguyễn Thị N đến trụ sở để điều tra làm rõ, đi cùng với N có Kim Thùy L đến trụ sở Công an để chứng kiến sự việc. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị N và Kim Thùy L đầu thú về việc có cất giấu ma túy bên trong túi xách mang theo bên người và tự nguyện giao nộp số ma túy trên cho Cơ quan điều tra:

Thu giữ của Nguyễn Thị N:

- 01 túi nilon màu trắng có ghi dòng chữ “Silymax” bên trong chứa các tinh thể màu trắng;
- 05 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục;
- 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa: 100 viên nén hình trụ tròn màu hồng và 01 viên nén hình trụ tròn màu xanh bên trên mỗi viên đều có chữ “WY”.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của Nguyễn Thị N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106 màu đen, bên trong lắp sim số 0961319355 và 01 túi xách nhãn hiệu NADILI màu nâu.

Thu giữ của Kim Thùy L:

- 01 gói nilon màu xanh, bên trong có: 01 túi nilon màu trắng trong chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng trong chứa 4 viên nén màu cam;
- 01 túi xách màu nâu.

Kết luận giám định số 3988/KLGD-PC09 ngày 26/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon thu giữ của Nguyễn Đăng T đều là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,567 gam;

- 01 viên nén màu hồng và 01 mảnh viên nén màu hồng bên trong 01 túi nilon thu giữ của Nguyễn Đăng T đều là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,162 gam.

Kết luận giám định số 4030/KLGD-PC09 ngày 27/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon có ghi dòng chữ “Silymax” thu giữ của Nguyễn Thị N là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 50,063 gam;

- Chất bột màu trắng bên trong 05 túi nilon thu giữ của Nguyễn Thị N đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 18,601 gam;

- 100 viên nén hình trụ tròn màu hồng và 01 viên nén hình trụ tròn màu xanh, một mặt mỗi viên in chữ “WY” thu giữ của Nguyễn Thị N đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 9,938 gam;

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon thu giữ của Kim Thùy L là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,306 gam;

- 04 viên nén màu cam thu giữ của Kim Thùy L đều có ma túy loại Delta-9-Tetrahydrocannabinol, tổng khối lượng 1,412 gam.

Quá trình điều tra xác định: Tối ngày 18/6/2019, Nguyễn Đăng T đi đến xã S, huyện P gặp anh B (là bạn xã hội) mượn chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, BKS 19H1-010.95 để làm phương tiện đi lại. Đến khoảng 2 giờ ngày 19/6/2019, B gọi điện thoại cho T bảo T mua ma túy về để hai người cùng sử dụng, T đồng ý. Sau đó, T sử dụng số điện thoại 0396794737 gọi đến số điện thoại 0961319355 của Nguyễn Thị N (tên thường gọi là L) hỏi mua 600.000 đồng tiền ma túy và hẹn đến khu vực ngã tư Nhôn, phường T, quận B, thành phố H để giao ma túy. Đến điểm hẹn, N giao cho T 01 túi nilon bên trong chứa ma túy; do không có tiền nên T thỏa thuận trả trước cho N 100.000 đồng bằng thẻ cào điện thoại, còn lại 500.000 đồng hẹn sẽ trả sau, N đồng ý. Sau đó, T treo túi ma túy mua được tại móc để đồ phía trước bên trái của xe máy. Đến khoảng 10 giờ ngày 19/6/2019, khi T đang đứng đợi B ở trước cửa quán tắm quất ở Cụm 3, xã S, huyện P, thành phố H thì bị công an kiểm tra, bắt giữ quả tang cùng tang vật.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị N khai phù hợp với lời khai của Nguyễn Đăng T về việc bán ma túy cho T. Nguồn gốc số ma túy N bán cho T và số ma túy N tự nguyện giao nộp tại Cơ quan điều tra là do N mua của một người đàn ông tên Chung, khoảng 50 tuổi (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) tại khu vực ngõ 165 đường C, phường Q, quận G, thành phố H; N đã 02 lần mua ma túy của Chung:

- Lần thứ nhất: Vào ngày 16/6/2019, N mua 2.150.000 đồng tiền ma túy của Chung về để sử dụng và bán kiếm lời; cùng ngày, N đã bán cho Kim Thùy L 04 viên ma túy “kẹo” với giá 1.200.000 đồng và 300.000 đồng tiền ma túy “đá” nhưng L chưa trả tiền cho N. Đến khoảng 2 giờ ngày 19/6/2019, N bán cho

Nguyễn Đăng T 600.000 đồng tiền ma túy (bao gồm ma túy “đá” và ma túy “ngựa”); số ma túy còn lại, N đã sử dụng hết.

- Lần thứ hai: Vào khoảng 16 giờ ngày 19/6/2019, N gặp người đàn ông tên Chung và mua 16.500.000 đồng tiền ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời; số ma túy mua được, N đã tự nguyện giao nộp tại cơ quan điều tra.

Tại Cơ quan điều tra, Kim Thùy L khai nhận phù hợp với lời khai của Nguyễn Thị N về việc ngày 16/6/2019, L mua của N 1.500.000 đồng tiền ma túy về để sử dụng, nhưng do chưa tìm được địa điểm sử dụng ma túy nên L vẫn cất giấu số ma túy trên trong túi xách và giao nộp tại cơ quan điều tra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 415/2019/HS-ST ngày 17 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố H đã quyết định:

Tuyên bố: Nguyễn Thị N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm h, g khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Thị N 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Đăng T, Kim Thùy L; xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/12/2019, bị cáo Nguyễn Thị N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị N giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tại cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm bị cáo không thành khẩn khai báo, tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất éo le, bị cáo là mẹ đơn thân một mình nuôi con nhỏ, bố mẹ bị cáo già yếu. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo sớm được trở về làm người có ích cho xã hội.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, ý kiến tranh luận của bị cáo, luật sư.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị N khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của các bị cáo Nguyễn Đăng T, Kim Thùy L; phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ có đủ căn cứ kết luận:

Nguyễn Thị N có hành vi mua bán trái phép 61,036 gam ma túy Methamphetannine; 1,412 gam ma túy loại Delta-9-Tetrahydrocannabinol và 18,601 gam Heroin của một người đàn ông tên Chung ở khu vực ngõ 165, đường Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố H về để sử dụng và bán kiếm lời. Ngày 16/6/2019, Nguyễn Thị N bán cho Kim Thùy L 1,412 gam ma túy Delta-9-Tetrahydrocannabinol và 0,306 gam Methamphetannine với giá 1.500.000 đồng để sử dụng; L đã giao nộp số ma túy nêu trên cho cơ quan điều tra. Vào khoảng 2 giờ ngày 19/6/2019, Nguyễn Thị N bán cho Nguyễn Đăng T 0,729 gam Methamphetannine với giá 600.000 đồng về sử dụng, T chưa kịp sử dụng thì bị bắt giữ. Hành vi của Nguyễn Thị N đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 như bản án sơ thẩm đã quy kết là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[2] Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị N là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo đã biết rõ mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì háo lợi mà bị cáo đã đi vào con đường phạm tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị N: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo N thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội nhưng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Thị N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị N (tức L). Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 415/2019/HS-ST ngày 17 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố H về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị N như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị N 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2019.

Án phí: Bị cáo Nguyễn Thị N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- Cục THADS thành phố H;
- TTG - Công an thành phố H;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Thúy Bình